

Số: 407 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin năm 2016;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chính sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo cơ chế, điều kiện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp góp ý, phản biện trong quá trình đề xuất chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng lấy người dân làm trung tâm, tăng cường dân chủ, phát huy quyền con người, quyền công dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, hướng tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

3. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhằm phát huy vai trò của các cơ quan thông tin, báo chí trong thực hiện truyền thông chính sách, pháp luật; quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức truyền thông các chính sách có tác động lớn đến xã hội, nhất là những vấn đề khó, nhạy cảm, có ý kiến khác nhau trong quá trình đề xuất chính sách và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thông qua các kênh thông tin, báo chí rộng rãi, tương tác đa chiều giữa người dân, tổ chức, doanh nghiệp với cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách, quy định pháp luật cần phải được ban hành hoặc điều chỉnh để đáp ứng đầy đủ, kịp thời và thực chất theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật cũng như ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2022, hoàn thành việc quán triệt, hướng dẫn, tập huấn, xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án trên phạm vi toàn quốc; 70% chính sách có tác động lớn đến xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án được cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đến khi thông qua, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Từ năm 2023, 100% chính sách có tác động lớn đến xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án được cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đến khi thông qua, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là dự thảo chính sách) là hoạt động do các cơ quan, đơn vị, cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Hoạt động này nhằm cung cấp thông tin rộng rãi về nội dung của dự thảo chính sách bằng các hình thức phù hợp, đúng quy định pháp luật đến đối tượng chịu sự tác động và toàn xã hội trên cơ sở tương tác, thông tin đa chiều; công khai, minh bạch nội dung tiếp thu, giải trình, dự kiến sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm bám sát mục tiêu của Đề án.

2. Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi cả nước, áp dụng đối với các dự thảo chính sách có đủ các tiêu chí sau:

a) Là các chính sách được ban hành trong các văn bản quy phạm pháp luật mà Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định phải lập đề nghị xây dựng văn

bản quy phạm pháp luật trước khi tiến hành soạn thảo, trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Tác động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp;

c) Được xác định là những vấn đề khó, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung dự thảo chính sách;

d) Chính sách có tác động trên phạm vi cả nước hoặc trên phạm vi toàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Thời điểm truyền thông dự thảo chính sách được thực hiện ngay từ khi cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Ngoài các dự thảo chính sách được quy định tại mục 2 phần này, các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật căn cứ nội dung dự thảo chính sách hoặc dự thảo quy định, yêu cầu và điều kiện thực tiễn, chủ động thực hiện việc truyền thông các chính sách do mình tham mưu xây dựng hoặc trực tiếp ban hành.

5. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2022 đến năm 2027.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của công tác truyền thông dự thảo chính sách

a) Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung (sau đây gọi là cấp tỉnh) chủ động quán triệt, chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác truyền thông dự thảo chính sách bằng hình thức phù hợp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân, tổ chức, doanh nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách.

b) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức quán triệt nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác này bằng hình thức phù hợp cho cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân thành viên.

2. Hoàn thiện chính sách, thể chế về công tác truyền thông dự thảo chính sách

Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, nghiên cứu và tham mưu hoàn thiện các quy định của pháp luật về: Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật và tiếp cận thông tin nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý và nguồn lực cho hoạt động truyền thông dự thảo chính sách.

3. Phát huy vai trò chủ động của cơ quan, đơn vị, cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong tổ chức thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

Trên cơ sở quy định của Quyết định này và chương trình/kế hoạch xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, địa phương, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật căn cứ nội dung, tính chất dự thảo chính sách và yêu cầu thực tiễn chủ động, kịp thời xây dựng Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách hàng năm; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo đảm các biện pháp an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện truyền thông dự thảo chính sách; tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Đối với dự thảo chính sách do đại biểu Quốc hội đề nghị xây dựng và soạn thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đại biểu Quốc hội chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí, cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện truyền thông phù hợp với điều kiện, yêu cầu thực tiễn.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh về truyền thông dự thảo chính sách

a) Ở trung ương

Hàng năm, căn cứ chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ và yêu cầu thực tiễn, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách thuộc phạm vi Đề án.

b) Ở địa phương

Hàng năm, căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương; chương trình/kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương và yêu cầu thực tiễn, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách thuộc phạm vi Đề án tại địa phương mình.

5. Xây dựng nội dung truyền thông dự thảo chính sách

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách bảo đảm đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, hình thức phong phú, sinh động để đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương, Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia và cung cấp cho các cơ quan thông tin, báo chí phục vụ hoạt động truyền thông dự thảo chính sách.

b) Nội dung truyền thông dự thảo chính sách gồm các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Sự cần thiết ban hành chính sách; mục đích, quan điểm xây dựng chính sách; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của chính sách;

- Nội dung cơ bản của chính sách;
- Nội dung mới hoặc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ so với quy định hiện hành về quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau;
- Các nội dung khác cần thông tin rộng rãi đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội (nếu có).

6. Tổ chức triển khai các hình thức truyền thông về dự thảo chính sách

Căn cứ vào điều kiện, yêu cầu thực tiễn và đối tượng, địa bàn cụ thể, cơ quan, đơn vị, cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí ở trung ương và địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động, linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, cụ thể như sau:

a) Truyền thông về dự thảo chính sách trên các phương tiện thông tin đại chúng

Phát huy vai trò của cơ quan quản lý thông tin, báo chí trong lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng cơ quan thông tin, báo chí tham gia truyền thông dự thảo chính sách thông qua việc xây dựng các chuyên mục, chiến dịch truyền thông, đưa tin vào khung giờ thu hút khán, thính giả để truyền thông về dự thảo chính sách trên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Truyền hình Quốc hội Việt Nam, Báo Pháp luật Việt Nam và cơ quan thông tin, báo chí của các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương.

b) Xây dựng, đăng tải tài liệu truyền thông phù hợp với từng đối tượng, địa bàn để cung cấp thông tin dự thảo chính sách cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Tổ chức các hội nghị, tọa đàm, diễn đàn, phỏng vấn, đối thoại trực tiếp, trực tuyến, họp báo để trao đổi, thông tin về dự thảo chính sách tới các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; chú trọng phát huy đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, tư vấn viên pháp luật, các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ làm công tác thực tiễn và đại diện các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp liên quan đến chính sách này tham gia đóng góp ý kiến.

d) Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách tại địa bàn cơ sở thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, niêm yết tại bảng tin, màn hình tại khu dân cư, lồng ghép trong các loại hình văn hóa cơ sở và các hình thức phù hợp khác.

đ) Thực hiện việc tích hợp, chia sẻ để đăng tải thông tin nội dung dự thảo chính sách; Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách hàng năm trên Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, các ứng dụng phần mềm về phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm thống nhất, liên thông, cập nhật, tăng cường tương tác với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

e) Tổ chức truyền thông thông qua các ứng dụng mạng xã hội và hình thức truyền thông phù hợp khác.

7. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý thông tin, báo chí ở trung ương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì tổ chức tập huấn cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý thông tin, báo chí ở địa phương về kiến thức, kỹ năng truyền thông, xử lý thông tin khi thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, nhất là những vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật trung ương, công chức pháp chế các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ các ban của Hội đồng nhân dân cùng cấp, công chức pháp chế các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tập huấn cho báo cáo viên pháp luật cùng cấp và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã thuộc phạm vi quản lý về kiến thức, kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách để thực hiện truyền thông chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông về dự thảo chính sách để cung cấp cho các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương triển khai thực hiện bảo đảm thực hiện thống nhất, chất lượng, khả thi.

8. Huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách

a) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách theo quy định tại Quyết định này.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong việc phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cá nhân, tổ chức hành nghề về pháp luật, đội ngũ nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, chuyên gia tham gia thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách.

c) Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực để tổ chức các hoạt động truyền thông về dự thảo chính sách theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ

- Chủ trì, chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan, tổ chức, địa phương xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách hàng năm của bộ, cơ quan ngang bộ theo quy định của Quyết định này.

- Hàng năm, căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của Đề án và điều kiện thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện Đề án; tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án, gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hàng năm theo quy định).

b) Bộ Tư pháp

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án; nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông dự thảo chính sách; phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; thực hiện khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác này; hàng năm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương kết quả thực hiện Đề án (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương hàng năm theo quy định).

- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Đề án này và nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương trong việc chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, tổ chức, địa phương tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hoạt động truyền thông dự thảo chính sách theo Quyết định này; chủ trì triển khai truyền thông một số dự thảo chính sách theo phân công của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Bộ Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách theo quy định tại Quyết định này.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo công tác tuyên truyền, định hướng cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông chính sách và xử lý các vấn đề phát sinh trong hoạt động này bảo đảm thống nhất theo quy định tại Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

d) Bộ Ngoại giao

Phối hợp với Bộ Tư pháp, các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức truyền thông dự thảo chính sách cho đối tượng là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài cư trú ở Việt Nam bằng hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả.

đ) Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật về tài chính; tham

mưu bố trí kinh phí và hướng dẫn cơ chế tài chính để thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

e) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp triển khai thực hiện Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông của các cơ quan thông tin, báo chí trực thuộc về nội dung dự thảo chính sách cũng như vai trò, ý nghĩa của công tác này; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, tiếp nhận thông tin và tích cực tham gia góp ý, phản biện về dự thảo chính sách.

g) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam có trách nhiệm tổ chức truyền thông về các dự thảo chính sách theo quy định của Quyết định này; phối hợp với Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học xây dựng các chuyên mục, chiến dịch truyền thông, đưa tin vào khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả để truyền thông về dự thảo chính sách trên báo, đài bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

h) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Hàng năm, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và điều kiện thực tiễn, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện Đề án và bố trí kinh phí triển khai Đề án tại địa phương; giao Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động truyền thông chính sách tại địa phương.

Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hàng năm theo quy định).

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương căn cứ nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tại Quyết định này và quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên để xây dựng dự toán, bố trí kinh phí hằng năm và tổ chức thực hiện.

c) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

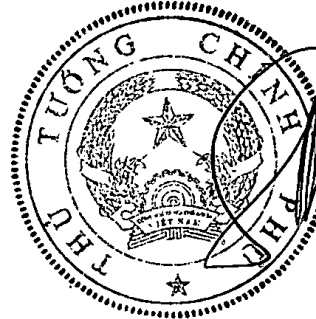
Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b).

113

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh